

Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 64/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị P, sinh năm 1982.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã A, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị P và ông Nguyễn Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 29/01/2021 cho bà Lê Thị P được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Còn Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 2007 đã trưởng thành nên không yêu cầu.

2.2. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Kể từ ngày 14/5/2026, ông Nguyễn Ngọc H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Hồng N theo định kỳ hàng tháng, mức cấp dưỡng là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Thị Hồng N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị P và ông Nguyễn Ngọc H cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Bà Lê Thị P đồng ý xin chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà Lê Thị P đã nộp theo biên lai số 0001801 ngày 16/3/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà Lê Thị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Buộc ông Nguyễn Ngọc H phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS khu vực 7 - Khánh Hòa;
- UBND xã Anh Dũng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đạo Văn Đẩu

